

Ngoài ra trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 4/2019, Phạm Lê Đức D và Phan Thị Thu N được Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Sau đó, thấy N thường đăng ảnh trên Facebook nên D ghen tức, nhiều lần dùng hung khí đe dọa và đánh N, N báo cáo sự việc đến Công an thị trấn C. Sáng ngày 04/7/2019, Công an và Hội phụ nữ thị trấn C đã mời N và D đến hòa giải. Bực tức việc N báo Công an, D nảy sinh ý định giết N.

Khoảng 17 giờ ngày 04/7/2019, D lấy 01 cây gậy ba khúc, 01 bình xịt và 04 con dao bỏ vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô biển số 78H1-329.08 đi từ nhà đến tiệm “N Spa” của N ở khu phố L, thị trấn C, huyện T để giết N. Đến nơi, D cầm gậy ba khúc và 01 con dao đi vào giật bung chốt cửa tiệm. Thấy vậy, Phan Thị Thu H (em N) đến can ngăn và bị D xô ra, dùng dao đâm một nhát trúng vào cằm. D đến chỗ N đang đứng làm đầu cho khách dùng bẫy ba khúc đánh liên tiếp nhiều cái trúng vào vai, tay và lưng của chị N. Chị N bỏ chạy ra phía trước thì D đuổi theo, H dùng tay kéo D, thì D dùng dao đâm vào tay trái và xô H ngã rồi ném con dao lại.

N chạy vào phòng tập thể hình của Nguyễn Tấn M liền kề bên phải tiệm “N spa”. D đuổi theo đến cuối phòng, cầm gậy ba khúc đánh nhiều cái trúng vào tay và lưng N. N chạy trở ra thì bị D nắm cổ áo kéo lại rồi cầm 02 con dao được buộc lại với nhau bằng dây thun đâm vào vai phải, nói “Tao đánh chết mày”. Sau đó, D tiếp tục dùng 02 con dao đâm vào ngực trái của N làm một con dao bị gãy, lưỡi dao dính lại trong người của N. D vứt cán và con dao đang cầm xuống đất, lấy tiếp con dao còn lại đâm một nhát vào ngực phải và một nhát vào ngực trái của N làm lưỡi dao bị gãy, D vứt cán dao, cầm gậy ba khúc đánh tiếp nhiều cái vào chân trái của N. D đi ra phía trước rồi quay lại thấy N đã chết nên vứt gậy ba khúc, đến Công an thị trấn C đầu thú.

Ngày 18/7/2019, Phan Thị Thu H có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 133 ngày 30/7/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Phan Thị Thu N chết do mất máu cấp, thủng tim, thủng phổi; mất liên tục tổ chức cơ tim và phổi chảy máu dưới da, trong tim và phổi.

- Tại Bản kết luận giám định số: 145 ngày 02/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận: Chết màu nâu thẫm dính trên chiếc quần Jean, áo khoác, cây gậy ba khúc, 02 con dao, 02 lưỡi dao, 01 cán dao và chất màu nâu thẫm thu ở chân của Phạm Lê Đức D là máu người, thuộc nhóm máu B trùng với nhóm máu của tử thi Phan Thị Thu N và bị hại Phan Thị Thu H.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 238 ngày

05/8/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Phan Thị Thu H bị thương tích tỷ lệ 10% do tác động của vật sắc.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 19/2019/HSST ngày 21/11/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Lê Đức D phạm tội “Giết người” và “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng Điểm n, Khoản 1 Điều 123; Điểm a, i, Khoản 1 Điều 134; Điểm b, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm e, Khoản 1 Điều 52; Khoản 1, Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Phạt: Bị cáo Phạm Lê Đức D tù Chung thân về tội “Giết người”; 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội, buộc bị cáo Phạm Lê Đức D phải chấp hành hình phạt chung là tù Chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 03/12/2019 bị cáo Phạm Lê Đức D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng có quan điểm hành vi phạm tội của bị cáo gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, chuẩn bị nhiều hung khí để phạm tội và dùng dao đâm liên tục vào người chị N một cách vô cớ. Cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt nhưng không có tình tiết nào mới, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng hoàn cảnh gia đình bị cáo có hai con còn nhỏ, cha mẹ chỉ có bị cáo là con trai, khi phạm tội bị cáo không có ý thức cố ý phạm tội đến cùng, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết này để giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Phạm Lê Đức D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác, được thu thập có tại hồ sơ vụ án; do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 04/7/2019, Phạm Lê Đức D đến tiệm “N Spa”, dùng gậy 03 khúc đánh nhiều cái vào vùng vai, tay và lưng của chị Phan Thị Thu N. Chị Phan Thị Thu H (em gái của chị N) can ngăn thì D dùng dao đâm trúng cằm và tay trái; sau đó D tiếp tục dùng 03 dao khác nhau liên tiếp đâm nhiều nhát vào vai phải, ngực của chị N. Hậu quả chị N chết tại chỗ, chị H bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10%. Với hành vi phạm tội như trên, Tòa án cấp sơ thẩm kết án Phạm Lê Đức D phạm tội “Giết người” theo Điều 123 Bộ luật Hình sự và phạm tội “Cố ý gây thương tích theo Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ,

đúng người, đúng tội.

[2]. Trong vụ án này, bị cáo và người bị hại nguyên là vợ chồng, sau khi ly hôn bị cáo vẫn ghen tức vô cớ khi thấy chị N đăng ảnh trên mạng xã hội; nhiều lần đe dọa đánh chị N, nên chị N báo Công an địa phương giải quyết. Bức tức vì sáng ngày 04/7/2019 Công an thị trấn C mời lên giải quyết sự việc, chiều cùng ngày bị cáo đã mang gậy 03 khúc, dao đến địa điểm chị N làm việc thực hiện hành vi tội phạm đặc biệt nghiêm trọng; hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ hung hãn, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác; mặc dù đã được chị H can ngăn và chị N đã bỏ chạy, nhưng bị cáo vẫn tiếp tục đuổi theo dùng dao đâm chị H rồi đâm tiếp nhiều nhát vào người chị N; khi dao bị gãy, bị cáo tiếp tục sử dụng dao khác để đâm làm chị N chết ngay tại hiện trường và gây thương tích cho người can ngăn, điều đó thể hiện bị cáo cố tình thực hiện tội phạm đến cùng, nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, trong một khoảng thời gian ngắn, nhưng bị cáo phạm liên nhau 02 tội; trong đó có tội “Giết người” thuộc tính tiết định khung tăng nặng “Có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình, vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, thấy: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và hậu quả do bị cáo gây ra. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường một phần thiệt hại; bản thân bị cáo là bộ đội xuất ngũ, bị thương tật với tỷ lệ 15% do thực hiện nhiệm vụ khẩn cấp phục vụ quốc phòng an ninh; ngoài ra cha, mẹ và ông, bà ngoại của bị cáo có nhiều đóng góp trong sự nghiệp kháng chiến cứu nước, giữ nước được tặng thưởng nhiều Huân chương, kỷ niệm chương nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự và tuyên phạt tù chung thân về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là tương xứng với hành vi phạm tội và hậu quả do bị cáo gây ra, mức hình phạt trên đã xem xét chiếu cố cho bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không có tình tiết giảm nhẹ mới nào mà Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét áp dụng; đồng thời, mức hình phạt cấp sơ thẩm tuyên xử đối với bị cáo là không nặng, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo, giảm hình phạt cho bị cáo.

[4]. Do không được chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo Phạm Lê Đức D phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

1/Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Lê Đức D, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Lê Đức D tù chung thân về tội “Giết người” và 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là tù Chung thân. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/7/2019.

2/ Bị cáo Phạm Lê Đức D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Phú Yên;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Phú Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Cục THADS tỉnh Phú Yên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Phú Yên;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Minh Tuấn